

Bản án số: **214/2017/HSST**

Ngày **09/11/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Mạnh Tuân** - Giáo viên.

2. Bà **Vũ Thị Khuôn** - Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** -
Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H.
Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý
số 204/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình C**, sinh năm 1990;

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 43/155 khu Đ, phường T, thành phố H,
tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;

Bố đẻ là ông Vũ Đình X, sinh năm 1966; Mẹ đẻ là bà Trần Thị L, sinh
năm 1968; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày
10/7/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt
tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Vũ Đình C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi
phạm tội như sau: Vào hồi 18h15 phút ngày 07/7/2017, tại công viên B, thuộc
phường T, thành phố H. Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố
H bắt quả tang Vũ Đình C cất giấu trái phép 01 hộp giấy kích thước

5x5x10cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi, bên trong chứa một túi nilon kích thước (15x20) cm đựng 150 viên nén màu trắng, đường kính mỗi viên 0,5cm, một mặt có chữ C, C khai nhận đó là ma túy tổng hợp (dạng kẹo) cất giấu để bán kiếm lời. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân H1 và chị Trần Thị Thùy H2.

Quá trình điều tra Vũ Đình C khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên C mua ma túy tổng hợp để bán kiếm lời. Ngày 06/7/2017, tại thành phố H, C gặp bạn mới quen tên là D1 ở thành phố HP (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), C hỏi mua ma túy tổng hợp (dạng kẹo). D1 đồng ý bán cho C 150 viên ma túy tổng hợp với giá 27 triệu đồng, thỏa thuận khi nào bán hết mới phải trả tiền cho D1 và hẹn chiều 07/7/2017 giao nhận ma túy tại ngã ba HL, phường T, thành phố H. Tối 06/7/2017, C gặp N1 là bạn mới quen (không rõ họ, địa chỉ), C nói với N1: Có 150 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) cần bán, N1 đồng ý mua với số tiền 29 triệu đồng, hẹn chiều 07/7/2017 sẽ giao nhận tiền và ma túy tại công viên B. Khoảng 14h ngày 07/7/2017, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo BKS 29U1-0889 mượn của anh Lê Sỹ S1 ở số nhà 39/155 khu Đ, phường T, thành phố H, đi ra khu vực ngã ba HL, thành phố H gặp D1 và nhận 01 hộp giấy một mặt có chữ Xi Chuan Qi, bên trong chứa một túi nilon kích thước (15x20) cm đựng 150 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo). Đến 17h30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đến công viên B, đoạn đối diện cây xăng B đường T, phường T, thành phố H. C dựng xe mô tô trên vỉa hè, đi vào trong công viên giấu hộp ma túy dưới chân ghế đá rồi ngồi ở ghế đá bên cạnh chờ N1. Khoảng 18h15 phút cùng ngày, khi C đang ngồi ở Công viên thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy-Công an thành phố H kiểm tra, C đã chỉ chỗ cất giấu gói ma túy, đã thu giữ 01 hộp giấy kích thước 5x5x10cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi, bên trong chứa một túi nilon kích thước (15x20) cm đựng 150 viên nén màu trắng, đường kính mỗi viên 0,5cm, một mặt có chữ C; 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen-vàng có số IMEI 1: 353800810441895, IMEI 2: 353800810441903, lắp sim số 01255464246 có anh H1 và chị H2 chứng kiến.

Tại bản kết luận giám định số 243/KLGD ngày 11/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: “*Các viên nén hình trụ tròn màu trắng trên mặt in dập hình chữ C gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 36,453 gam, có TFMPP. TFMPP 1 [3-(trifluoromethyl) phenyl] piperazine nằm trong Danh mục II, STT: 114, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”.

Vật chứng: Đối với 01 hộp giấy kích thước (5x5x10)cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi; 35,543gam mẫu có TFMPP và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 243/KLGD-PC54 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương và 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen-vàng có số IMEI 1: 353800810441895, IMEI 2: 353800810441903, lắp sim số 01255464246 đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo biển số 29U1-0889 cho anh Lê Sỹ S1 chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 205/VKS-HS ngày 29/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Vũ Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Vũ Đình C khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép **36,453 gam, có TFMPP** mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Đình C **từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/7/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 35,543 gam mẫu có TFMPP hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 243/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 hộp giấy kích thước (5x5x10) cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi; sim số 01255464246; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen - vàng. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Vũ Đình C tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18h15 phút ngày 07/7/2017, tại công viên B, đoạn đối diện cây xăng B, đường T, phường T, thành phố H, Vũ Đình C đang cất giấu trái phép 36,453 gam, có TFMPP để bán kiếm lời thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy-Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy (TFMPP) là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý mua ma túy với trọng lượng lớn để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá nhân thân của bị cáo thấy Vũ Đình C không phải là đối tượng nghiện ma túy. Tuy nhiên, do bị cáo không chịu lao động, muốn có tiền một cách nhanh chóng nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe con người cũng như toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện rất hối hận về hành vi mình đã thực hiện. Ngoài ra bị cáo còn có thời gian khoảng 02 năm tham gia trong quân đội nhân dân Việt Nam, trong thời gian nhập ngũ C được kết nạp đảng viên. Do vậy, HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình, sự thể hiện sự khoan hồng pháp luật đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 hộp giấy kích thước (5x5x10)cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi; 35,543 gam mẫu có TFMPP hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 243/KLGD-PC54có dấu niêm phong của Phòng Kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và 01 sim điện thoại. Xét TFMPP là chất cấm lưu hành; 01 hộp giấy và sim điện thoại số lắp sim số 01255464246 là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định của pháp luật; 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen-vàng có số IMEI 1: 353800810441895, IMEI 2: 353800810441903 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng đã bán ma túy trái phép C tại khu vực đỗ xe HL, thuộc phường T, thành phố H ngày 07/7/2017 theo C khai tên là D1 nhưng C không biết họ, tên thật, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H đang tiến hành xác minh, khi nào xác minh làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với đối tượng đã đặt vấn đề mua số ma túy của C tại công viên B ngày 07/7/2017 theo C khai tên là N1; C không biết họ, tên thật, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo biển kiểm soát số 29U1-0889 màu đỏ đen. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Sỹ S1, sinh năm 1981. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 39/155 khu Đ, phường T, thành phố H, anh S1 cho C mượn xe mô tô, nhưng không biết việc C sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lê Sỹ S1 chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình C **07 năm 07**(*Bảy năm bảy*) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/7/2017;

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 243/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 hộp giấy kích thước (5x5x10)cm, một mặt có chữ Xi Chuan Qi; sim điện thoại số 01255464246.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen - vàng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H và biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2017 giữa Tòa án nhân dân thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Vũ Đình C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên